

Số: 113/2026/QĐST-HNGĐ

Hưng Yên, ngày 13 tháng 5 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số:105/2026/TLST-HNGĐ ngày 17/3/2026 về việc “*Xin ly hôn và giải quyết con chung*” giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị L, sinh năm 1983.

Số CCCD: 001183012773. Nơi ĐKKHKT: Thôn T, xã T, TP Hà Nội (nay là thôn T, xã C, Hà Nội). Nơi ở hiện nay: Thôn X, xã H (nay là xã T), tỉnh Hưng Yên.

Bị đơn: Anh Nguyễn Quang H, sinh năm 1979.

Số CCCD: 033079000952

Nơi ĐKKHKT và trú tại: Thôn X, xã H (nay là xã T), tỉnh Hưng Yên.

Căn cứ vào các Điều 212, 213, 144 và 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Căn cứ vào các Điều 51, 55, 57, 81, 82, 83 và Điều 84 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014.

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 05 tháng 5 năm 2026.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 05 tháng 5 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1/ Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Nguyễn Quang H và chị Nguyễn Thị L.

2/ Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Quang H và chị Nguyễn Thị L đều nhất trí thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh H và chị L thỏa thuận thống nhất: Giao các cháu Nguyễn Thị H1, sinh ngày 11/11/2009; Nguyễn Huy H2, sinh ngày 17/9/2014 cho chị Nguyễn Thị L tiếp tục nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục đến khi cháu H1, cháu Hoàng thành N (đủ 18 tuổi). Về cấp dưỡng nuôi con: Không đặt ra giải quyết.

Sau khi ly hôn anh H được quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con, quyền đi lại thăm và chăm sóc con chung không ai được cản trở.

Riêng cháu Nguyễn Hồng H3, sinh ngày 16/01/2007 đã thành niên đủ 18 tuổi, sống tự lập: Không đặt ra xem xét giải quyết.

- Về tài sản chung, công nợ chung, ruộng canh tác nông nghiệp và công sức đóng góp xây dựng của vợ chồng đối với hai bên gia đình: Không đặt ra xem xét giải quyết.

- Về án phí: Anh Nguyễn Quang H tự nguyện chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm. Đối trừ số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí anh H đã nộp theo Biên lai thu số 0001255 ngày 17/3/2026 tại Thi hành án dân sự tỉnh Hưng Yên. Anh Nguyễn Quang H còn được nhận lại 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3/ Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hưng Yên;
- VKSND Khu vực 3 – Hưng Yên;
- THADS tỉnh Hưng Yên;
- UBND xã Triệu Việt Vương;
- UBND xã Tự Nhiên;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Đào Duy Trĩnh